

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17-7-2018
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Hồng V; nơi cư trú: Thôn TH, xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn L ; nơi cư trú: Xóm 3, thôn A, xã CH, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Phạm Thị Hồng V trình bày: Chị và anh Phạm Văn L chung sống vợ chồng từ năm 1999, đến ngày 23-4-2004 anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Anh chị kết hôn trong hoàn cảnh đã có hai con chung. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị hòa thuận đến năm 2015 thì

xảy ra mâu thuẫn do anh L nhiều lần chửi bới xúc phạm, đánh đập chị. Từ tháng 01/2017 chị đã đưa con về gia đình chị ở xã HH, huyện VB , thành phố Hải Phòng sinh sống. Đến tháng 8/2017 con thứ 2 của chị chết do đuối nước nên chị trở về gia đình anh L sinh sống một thời gian, tuy nhiên mâu thuẫn vợ chồng vẫn phát sinh do anh L không thay đổi tính nết. Chị V lại về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó đến nay, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn L.

Về con chung: Chị và anh Phạm Văn L có ba con chung là Phạm Thị Trúc N, sinh ngày 28-11-1999 hiện nay đã trưởng thành, cháu Phạm Ngọc Đại Sơn H , sinh ngày 22-11-2003, đã chết ngày 20-8-2017, Phạm Thị Trúc P , sinh ngày 10-11-2010 đang ở với chị tại xã HH, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung Phạm Thị Trúc P cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh L .

Về tài sản: Chị xin tự giải quyết với anh Phạm Văn L .

Tại biên bản ghi lời khai và trong quá trình xét xử, anh Phạm Văn L xác nhận về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị V trình bày là đúng. Quá trình chung sống anh, chị hòa thuận thời gian đầu và có ba con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 do bất đồng quan điểm về tình cảm cũng như kinh tế dẫn đến xô sát, bất hòa. Từ tháng 01/2017 đến nay chị V đã đưa con bỏ về gia đình chị ở xã HH, huyện VB , thành phố Hải Phòng sinh sống. Vợ chồng anh chị sống ly thân 04 năm nay, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị V xin ly hôn anh không đồng ý, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Phạm Thị Hồng V có ba con chung là Phạm Thị Trúc N, sinh ngày 28-11-1999 hiện nay đã trưởng thành, cháu Phạm Ngọc Đại Sơn H , sinh ngày 22-11-2003, đã chết ngày 20-8-2017, Phạm Thị Trúc P , sinh ngày 10-11-2010 đang ở với chị V tại xã HH, huyện VB , thành phố Hải Phòng. Trường hợp vợ chồng ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con chung Phạm Thị Trúc P cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con, anh xin tự giải quyết với chị V.

Về tài sản: Anh xin tự giải quyết với chị Phạm Thị Hồng V về tài sản.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ

luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, cũng như các hoạt động tố tụng khác. Các đương sự chấp hành yêu cầu của Tòa án về việc tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hồng V được ly hôn với anh Phạm Văn L. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Thị Trúc P, sinh ngày 10-11-2010, cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị V và anh L xin tự giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản: Chị V và anh L xin tự giải quyết về tài sản nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp của vụ án về ly hôn, tranh chấp nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Về nội dung vụ án:

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Hồng V và anh Phạm Văn L chung sống vợ chồng từ năm 1999, đến ngày ngày 23-4-2004, anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị hòa thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm về tình cảm cũng như kinh tế nên đã xảy ra xô sát, bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị V đã đưa con về gia đình chị ở xã HH, huyện VB, thành phố Hải Phòng sinh sống. Từ năm 2015 đến nay anh chị sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị V nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, anh L không đồng ý ly hôn với chị V. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu của chị Phạm Thị Hồng V xin ly hôn với anh

Phạm Văn L phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị Hồng V và anh Phạm Văn L có ba con là Phạm Thị Trúc N, sinh ngày 28-11-1999, hiện nay đã trưởng thành, cháu Phạm Ngọc Đại Sơn H, sinh ngày 22-11-2003 (chết ngày 20-8-2017), Phạm Thị Trúc P, sinh ngày 10-11-2010. Khi ly hôn, chị V và anh L cùng đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Thị Trúc P. Xét yêu cầu, đề nghị giải quyết việc nuôi con của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào điều kiện nuôi con của anh L và chị V thì thấy anh, chị có đủ điều kiện để nuôi con. Tuy nhiên, cháu Phạm Thị Trúc P có nguyện vọng xin được ở với chị V. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần chấp nhận yêu cầu của chị V, giao con chung Phạm Thị Trúc P cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị V và anh L xin tự giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản: Chị Phạm Thị Hồng V và anh Phạm Văn L xin tự giải quyết về tài sản nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 146, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Phạm Thị Hồng V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Hồng V được ly hôn với anh Phạm Văn L.

2. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Thị Trúc P , sinh ngày 10-11-2010 cho chị Phạm Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị V và anh L tự giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Phạm Thị Hồng V và anh Phạm Văn L xin tự giải quyết về tài sản, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001002 ngày 08 -5-2018. Chị V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- UBND xã CH huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền